

VẬN DỤNG MÔ HÌNH HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM TRONG THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TẠI BẢO TÀNG ÁO DÀI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Dương Đặng Hà My
Khoa Mỹ thuật và thiết kế, Trường Đại học Văn Lang

Tóm tắt: Bài viết phân tích vai trò của mô hình học tập trải nghiệm trong đổi mới hoạt động giáo dục bảo tàng tại Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh. Trên cơ sở làm rõ cơ sở lý luận về giáo dục trải nghiệm và giáo dục di sản, bài viết đánh giá thực trạng hoạt động giáo dục tại bảo tàng, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong nội dung, hình thức tổ chức và mức độ tương tác của người học. Từ đó, đề xuất một số giải pháp vận dụng mô hình học tập trải nghiệm vào thiết kế hoạt động giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục văn hóa, lan tỏa giá trị di sản áo dài và tăng cường sự gắn kết giữa bảo tàng, nhà trường và cộng đồng.

Từ khóa: Mô hình học tập trải nghiệm; thiết kế hoạt động giáo dục; Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh.

APPLYING THE EXPERIENTIAL LEARNING MODEL TO THE DESIGN OF EDUCATIONAL ACTIVITIES AT THE AO DAI MUSEUM, HO CHI MINH CITY

Abstract: The article analyzes the role of experiential learning in the innovation of museum education activities at the Ao Dai Museum in Ho Chi Minh City. On the basis of clarifying the theoretical basis of experiential education and heritage education, the article assesses the current situation of educational activities at museums, pointing out the advantages and limitations in the content, organizational form and level of interaction of learners. From there, a number of solutions are proposed to apply the experiential learning model to the design of educational activities to improve the effectiveness of cultural education, spread the value of Ao Dai heritage and strengthen the cohesion between museums, schools and the community.

Keywords: Experiential learning model; designing educational activities; Ho Chi Minh City Ao Dai Museum.

Nhận bài: 27.12.2025

Phản biện: 18.01.2026

Duyệt đăng: 24.01.2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dưới tác động của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn, phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học ngày càng trở nên cấp thiết. Trong bối cảnh đó, mô hình học tập trải nghiệm được xem là một hướng tiếp cận phù hợp, góp phần chuyển dịch từ giáo dục truyền thụ tri thức sang giáo dục phát triển năng lực và phẩm chất người học. Đối với giáo dục bảo tàng - một hình thức giáo dục ngoài nhà trường có nhiều tiềm năng - việc vận dụng mô hình học tập trải nghiệm càng có ý nghĩa quan trọng trong việc gia tăng tính hấp dẫn, hiệu quả và chiều sâu nhận thức cho công chúng. Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh là không gian văn hóa đặc thù, lưu giữ và tôn vinh giá trị lịch sử, thẩm mỹ và bản sắc của áo dài Việt Nam. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy các hoạt động giáo dục tại bảo tàng vẫn còn thiên về trưng bày, thuyết minh, mức độ tương tác và trải nghiệm của người học chưa cao, chưa khai thác hết tiềm năng giáo dục của di sản. Trước thực trạng đó, việc nghiên cứu và vận dụng mô hình học tập trải nghiệm trong thiết kế hoạt động giáo dục tại Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh là vấn đề có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, góp phần đổi mới phương thức giáo dục bảo tàng, đồng thời lan tỏa giá trị văn hóa áo dài đến cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Mô hình học tập trải nghiệm và vai trò của nó trong giáo dục văn hóa, di sản

David Kolb - một trong những nhà lý thuyết giáo dục có ảnh hưởng lớn - đã phát triển Mô hình học tập qua trải nghiệm (Experiential Learning Model) trong tác phẩm *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development* (1984). Ông định nghĩa học tập là một quá trình kiến tạo tri thức thông qua việc chuyển hóa kinh nghiệm. Điểm cốt lõi của lý thuyết này là học tập không diễn ra theo đường thẳng, mà vận hành như một chu trình liên tục gồm bốn giai đoạn tương tác và bổ trợ lẫn nhau. Vì vậy, mô hình của David Kolb không chỉ có giá trị lý giải cơ chế “người học học như thế nào”, mà còn là một cấu trúc thực tiễn để thiết kế hoạt động giáo dục theo hướng người học tham gia chủ động, toàn diện và có cơ hội tự kiến tạo ý nghĩa từ trải nghiệm. Giai đoạn Trải nghiệm cụ thể (Concrete Experience - CE) là điểm khởi đầu của chu trình, nơi người học trực tiếp tham gia vào một hoạt động hoặc tình huống thực tế.

Trong không gian Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh, CE được tổ chức bằng cách tạo ra các tình huống để học sinh “bước vào” thế giới áo dài một cách trực tiếp thông qua trải nghiệm tại bảo tàng: người học được tiếp xúc với không

gian trưng bày, quan sát hình ảnh/hiện vật, cảm nhận chất liệu hoặc bối cảnh sử dụng, đồng thời tham gia các hoạt động khởi động nhằm kích hoạt ký ức và liên tưởng cá nhân về áo dài. Sau trải nghiệm, giai đoạn Quan sát và phản tư (Reflective Observation - RO) nhấn mạnh việc người học dừng lại để suy ngẫm về những gì vừa xảy ra. Khi di chuyển qua các trạm trưng bày tại Bảo tàng Áo dài, RO được lồng ghép thông qua các “điểm dừng” có định hướng trong hành trình tham quan: học sinh được gợi ý trả lời câu hỏi ngắn, hoặc ghi lại nhận xét nhằm diễn đạt điều mình vừa quan sát được về đặc điểm áo dài và sự khác biệt giữa các giai đoạn. Nhờ đó, trải nghiệm không trôi qua như một hoạt động xem - nghe, mà được chuyển hóa thành nhận thức có ý thức và có thể diễn đạt. Từ phản tư, giai đoạn Khái quát hóa trừu tượng (Abstract Conceptualization - AC) là bước người học “lý thuyết hóa” kinh nghiệm, tức tổng hợp các quan sát và suy ngẫm thành khái niệm, nguyên tắc hoặc mô hình chung.

Giai đoạn Thử nghiệm chủ động (Active Experimentation - AE) là lúc người học áp dụng kiến thức và khái niệm vừa hình thành vào tình huống mới để kiểm chứng hiểu biết. Kết quả thử nghiệm tạo ra kinh nghiệm mới và mở đầu chu trình tiếp theo. Ở cuối tuyến trải nghiệm tại Bảo tàng Áo dài, AE được triển khai thông qua các hoạt động thực hành và chia sẻ, nơi học sinh vận dụng điều đã rút ra để đưa ra lựa chọn, giải thích và thể hiện lại hiểu biết của mình dưới một hình thức cụ thể. Việc “làm ra” và “nói ra” giúp người học kiểm tra mức độ hiểu đúng, đồng thời củng cố khả năng chuyển tri thức từ bối cảnh bảo tàng sang tình huống ứng dụng. Tóm lại, mô hình của David Kolb được sử dụng như một khung tổ chức trải nghiệm học tập trong bối cảnh Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh: người học bắt đầu bằng trải nghiệm trực tiếp, chuyển sang phản tư có định hướng, tiếp tục khái quát hóa thành tri thức có cấu trúc, và kết thúc bằng thử nghiệm ứng dụng.

Mô hình giáo dục trải nghiệm giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong giáo dục văn hóa và di sản, bởi nó tạo điều kiện để người học tiếp cận giá trị văn hóa không chỉ bằng tri thức lý thuyết mà còn thông qua cảm nhận, hành động và sự tham gia trực tiếp. Quá trình “học bằng trải nghiệm” giúp kết nối tri thức với cảm xúc, thúc đẩy sự đồng cảm, niềm tự hào và ý thức trân trọng các giá trị

văn hóa truyền thống. Trong giáo dục di sản, mô hình giáo dục trải nghiệm góp phần chuyển hóa di sản từ đối tượng trưng bày tĩnh sang nguồn học liệu sống động. Người học không còn là người tiếp nhận thụ động mà trở thành chủ thể tham gia khám phá, tương tác, phản tư và sáng tạo trên nền tảng giá trị di sản.

2.2. Thực trạng hoạt động giáo dục trải nghiệm tại Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

2.2.1. Về ưu điểm

Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh là một không gian văn hóa chuyên biệt, có chức năng sưu tầm, bảo quản, trưng bày và phát huy giá trị của áo dài - di sản văn hóa tiêu biểu gắn liền với lịch sử, đời sống và bản sắc dân tộc Việt Nam. Trong những năm qua, bên cạnh hoạt động trưng bày thường xuyên, bảo tàng đã từng bước quan tâm đến công tác giáo dục, hướng tới phục vụ nhiều nhóm công chúng khác nhau như học sinh, sinh viên, du khách trong và ngoài nước. Thành công này được minh chứng rõ ràng qua sự tăng trưởng vượt bậc về lượng khách tham quan: từ con số khiêm tốn khoảng 1.000 lượt khách trong giai đoạn 2014-2016, bảo tàng đã thu hút hơn 39.000 lượt khách năm 2022 và đạt hơn 55.300 lượt khách năm 2023 (Bảo tàng Áo dài, 2024), tăng gấp hơn 55 lần sau một thập kỷ. Sự phát triển này được ghi nhận thông qua các giải thưởng như Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, và đặc biệt năm 2023, bảo tàng được Sở Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh công nhận là một trong “10 điểm tham quan thú vị của Thành phố Hồ Chí Minh” cũng như thuộc Chương trình “Thành phố Hồ Chí Minh - 100 điều thú vị”.

Thứ nhất, hoạt động trải nghiệm với áo dài và thủ công may mặc: Chiến lược cốt lõi là cho phép công chúng tương tác trực tiếp với trang phục dân tộc, biến tà áo dài từ hiện vật trưng bày thành trải nghiệm cá nhân sống động. Các hoạt động trải nghiệm với áo dài bao gồm: (i) Học may áo dài: Du khách tự tay làm những chiếc áo dài cho riêng mình từ các công đoạn từ cắt vải, vẽ họa tiết đến khâu tay dưới sự hướng dẫn chi tiết. Bảo tàng chuẩn bị các bộ “áo dài mini” cắt sẵn để các em thiếu nhi cũng có thể tham gia. (ii) Thiết kế áo dài và làm lồng đèn giấy: Hướng đến học sinh, sinh viên và trẻ em, người tham gia có thể tự tay trang

trí, thiết kế mẫu áo dài trên chất liệu giấy, và ứng dụng làm lồng đèn hoặc triển lãm tranh. Sinh viên thực tập năm 2024 cũng tham gia hoạt động Vẽ tranh áo dài giấy- Làm lồng đèn áo dài. (iii) Dịch vụ cho thuê áo dài: Bảo tàng cung cấp đa dạng các mẫu cho nhiều độ tuổi. (iv) Dịch vụ may đo lấy ngay: Du khách được lấy số đo, tư vấn thiết kế và nhận ngay một chiếc áo dài may riêng trong ngày, biến di sản thành sản phẩm cá nhân hóa. (v) Vẽ trên nón lá: Trong các chương trình ngoại khóa, học sinh được hướng dẫn vẽ những chủ đề mình muốn thể hiện trên chất liệu nón lá, sau đó đem về làm quà tặng. (vi) Vẽ heo đất: Hoạt động này cũng nằm trong chương trình thực tập cho sinh viên năm 2024.

Thứ hai, hoạt động thủ công và văn hóa dân gian: Để giúp du khách hiểu rằng áo dài là một phần không thể tách rời của đời sống và văn hóa Việt, bảo tàng đã khéo léo lồng ghép các hoạt động thủ công và trò chơi dân gian vào chương trình trải nghiệm: (1) Học thắt lá dừa: Hướng dẫn kỹ thuật thắt lá dừa, trò chơi dân gian quen thuộc của trẻ em Nam Bộ, để tạo ra những hình con vật ngộ nghĩnh như hoa hồng, cào cào,... Hoạt động này nhằm tôn vinh những giá trị tốt đẹp của đời sống mộc mạc Nam Bộ thông qua các nghệ nhân tại Cù lao Long Phước. (2) Trò chơi dân gian: Tổ chức các trò chơi mang tính tập thể như "Cướp cờ" cho các đoàn học sinh, giúp rèn luyện thể chất và tăng cường tinh thần đoàn kết.

Thứ ba, trải nghiệm ẩm thực truyền thống: Bảo tàng đã tích hợp trải nghiệm ẩm thực như một yếu tố không thể thiếu để làm giàu thêm hành trình khám phá văn hóa, biến chuyến tham quan từ trải nghiệm thị giác đơn thuần thành một trải nghiệm đa giác quan: (1) Chợ quê: Tổ chức vào các dịp cuối tuần, du khách có thể tìm thấy và thưởng thức những món ăn, quà vật đặc trưng của miền sông nước như bánh xèo hén, bò lá lốt, gỏi cuốn, và dừa nước. (2) Dạy làm bánh truyền thống: Tổ chức các lớp hướng dẫn thực hành, tiêu biểu là hoạt động "gói bánh ít" và "dạy đồ bánh xèo", người tham gia được tự tay làm ra những sản phẩm ẩm thực mang đậm hương vị quê hương. (3) Dịch vụ ẩm thực đặt trước: Cung cấp dịch vụ đặt tiệc với thực đơn gồm các món ăn dân dã, được phục vụ trong không gian ấm cúng của Nhà cổ Kim Bồng.

Thứ tư, hoạt động giao lưu văn hóa và nghệ thuật: Thông qua việc tổ chức các sự kiện văn hóa

và biểu diễn nghệ thuật, bảo tàng đã khẳng định vị thế là một điểm hội tụ, bảo tồn và lan tỏa các giá trị di sản phi vật thể của Việt Nam: (1) Biểu diễn nghệ thuật di sản: Tổ chức các buổi trình diễn những loại hình âm nhạc dân tộc đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể, bao gồm Đờn ca tài tử, Dân ca Quan họ, và Ví - Giặm. (2) Tọa đàm và hội thảo: Phối hợp tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo khoa học chuyên sâu về áo dài, với các chủ đề như "Lịch sử áo dài Việt Nam" hay "Kỹ thuật cắt, may và trang trí áo dài".

Thứ năm, chương trình giáo dục và hợp tác: Bảo tàng đã phát triển mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các trường đại học và tổ chức giáo dục, trở thành một "phòng thí nghiệm" thực hành và một không gian giáo dục phi chính quy hiệu quả cho công tác nghiên cứu và đào tạo: (1) Chương trình thực tập cho sinh viên: hướng dẫn thuyết minh, tìm hiểu nội dung trưng bày (lịch sử áo dài, gồm Bàu Trúc); trao đổi chuyên đề về chính sách công chúng, tổ chức sự kiện, lễ tân ngoại giao; hỗ trợ các dịch vụ của bảo tàng: lễ tân, tư vấn thuê áo dài, hỗ trợ tổ chức "Chợ quê"; (2) Chương trình ngoại khóa cho học sinh: tổ chức các chuyến tham quan học tập kết hợp vẽ sáng tạo tại không gian bảo tàng; tham gia các trò chơi dân gian và hoạt động thủ công (vẽ nón lá); giúp các em tiếp cận di sản, trân trọng giá trị truyền thống và phát triển năng khiếu

Thứ sáu, dịch vụ thương mại: Bảo tàng cũng vận hành một cửa hàng lưu niệm, cung cấp các sản phẩm đặc trưng như nón lá, búp bê mặc áo dài, đáng chú ý một số sản phẩm được làm từ vật liệu tái chế, góp phần vào việc bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, đáng chú ý là các chứng nhận và giải thưởng mà bảo tàng nhận được đều nghiêng về du lịch và du khách, rất ít nhắc đến các chương trình giáo dục.

2.2.2. Về hạn chế

Thứ nhất, về nội dung giáo dục, các hoạt động tại Bảo tàng Áo dài chủ yếu tập trung vào việc cung cấp thông tin lịch sử, nguồn gốc, quá trình phát triển của áo dài qua các thời kỳ, cũng như giới thiệu các bộ sưu tập áo dài gắn với nhân vật, sự kiện lịch sử và đời sống xã hội. Nội dung này có giá trị về mặt tri thức và góp phần giúp công chúng nhận diện vai trò của áo dài trong văn hóa Việt Nam. Ví dụ, thông qua các buổi tham quan có thuyết minh, người học được nghe giới thiệu về

áo dài truyền thống, áo dài cung đình, áo dài trong kháng chiến hay áo dài trong đời sống đương đại. Tuy nhiên, nội dung giáo dục phần lớn vẫn dừng lại ở mức truyền đạt thông tin một chiều, thiên về “kể - nghe”, chưa được thiết kế theo hướng gắn với mục tiêu phát triển năng lực, cảm xúc và trải nghiệm cá nhân của người học.

Thứ hai, về hình thức tổ chức, hoạt động giáo dục tại bảo tàng hiện nay chủ yếu diễn ra dưới dạng tham quan trưng bày kết hợp thuyết minh trực tiếp. Đây là hình thức phổ biến trong nhiều bảo tàng và có ưu điểm là dễ tổ chức, phù hợp với số lượng khách đông. Tuy nhiên, trong thực tiễn, cách tiếp cận này khiến người tham quan, đặc biệt là học sinh, sinh viên, thường giữ vai trò thụ động.

Thứ ba, về mức độ trải nghiệm và tương tác, đây là điểm hạn chế khá rõ trong thực trạng hoạt động giáo dục của bảo tàng. Mặc dù không gian bảo tàng được thiết kế gần gũi với thiên nhiên, mang đậm yếu tố văn hóa truyền thống, song các hoạt động trải nghiệm gắn với áo dài còn tương đối ít và chưa được tổ chức thường xuyên. Một số hoạt động như thử mặc áo dài, chụp ảnh, tìm hiểu quy trình may áo dài truyền thống mới chỉ mang tính tự phát hoặc phục vụ nhu cầu tham quan, du lịch, chưa được xây dựng thành chương trình giáo dục có mục tiêu, nội dung và phương pháp rõ ràng. Trải nghiệm chưa thực sự trở thành công cụ học tập hiệu quả.

Thứ tư, xét về đối tượng tham gia, hoạt động giáo dục của bảo tàng hiện nay chủ yếu hướng đến khách tham quan đại trà và học sinh phổ thông trong các chuyến tham quan ngoại khóa. Tuy nhiên, việc phân hóa nội dung và phương pháp giáo dục theo từng nhóm đối tượng còn hạn chế. Ví dụ, cùng một nội dung thuyết minh có thể được sử dụng cho cả học sinh tiểu học, trung học và người lớn, trong khi đặc điểm nhận thức, nhu cầu và khả năng tiếp thu của các nhóm này rất khác nhau. Khiến hoạt động giáo dục chưa phát huy hết hiệu quả, đặc biệt đối với nhóm học sinh nhỏ tuổi, những đối tượng cần các hoạt động mang tính trực quan, trải nghiệm và khám phá nhiều hơn là nghe thuyết trình dài.

2.3. Giải pháp vận dụng mô hình học tập trải nghiệm trong thiết kế hoạt động giáo dục tại Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh thời gian tới

Một là, cần xác định rõ mục tiêu giáo dục

trải nghiệm theo từng nhóm đối tượng. Mục tiêu không chỉ dừng ở ghi nhớ tri thức về lịch sử áo dài, mà hướng tới hình thành năng lực cảm thụ thẩm mỹ, hiểu biết văn hóa, ý thức trân trọng và trách nhiệm gìn giữ di sản.

Hai là, thiết kế hoạt động theo chu trình học tập trải nghiệm (trải nghiệm cụ thể - phản tư - khái quát hóa - vận dụng). Ví dụ, thay vì chỉ nghe thuyết minh, người học có thể trực tiếp tham gia hoạt động mặc thử áo dài, quan sát chất liệu, họa tiết; sau đó thảo luận nhóm về ý nghĩa văn hóa của từng chi tiết; tiếp theo là khái quát vai trò của áo dài trong các giai đoạn lịch sử; và cuối cùng vận dụng bằng việc sáng tạo sản phẩm như vẽ phác thảo áo dài, viết cảm nhận, hoặc xây dựng câu chuyện văn hóa gắn với áo dài.

Ba là, cần đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động giáo dục. Bảo tàng có thể xây dựng các chương trình chuyên đề như “Một ngày làm nghệ nhân may áo dài”, “Áo dài trong đời sống học đường”, “Áo dài và bản sắc vùng miền”. Các hoạt động đóng vai, kể chuyện theo bối cảnh lịch sử, thực hành thủ công hoặc trò chơi học tập sẽ tăng cường tính tương tác, đặc biệt phù hợp với học sinh. Đồng thời, ứng dụng công nghệ số cũng góp phần làm giàu trải nghiệm học tập.

Bốn là, tăng cường liên kết với nhà trường và cộng đồng là giải pháp quan trọng. Hoạt động giáo dục trải nghiệm tại bảo tàng cần được thiết kế gắn với nội dung chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt là các môn Lịch sử, Ngữ văn, Mỹ thuật và Giáo dục địa phương. Sau mỗi chương trình trải nghiệm, học sinh có thể thực hiện sản phẩm học tập hoặc dự án nhỏ, qua đó củng cố kiến thức và lan tỏa giá trị di sản ra cộng đồng.

Năm là, cần bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giáo dục bảo tàng theo hướng chuyên nghiệp hóa. Thuyết minh viên không chỉ là người truyền đạt thông tin mà trở thành người tổ chức, dẫn dắt trải nghiệm học tập. Việc tập huấn về giáo dục trải nghiệm, phương pháp sư phạm hiện đại và kỹ năng tương tác với người học sẽ tạo nền tảng bền vững cho đổi mới hoạt động giáo dục tại Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh.

III. KẾT LUẬN

Việc vận dụng mô hình học tập trải nghiệm trong thiết kế hoạt động giáo dục tại Bảo tàng Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh là hướng tiếp cận phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục văn hóa, di sản

trong bối cảnh hiện nay. Thông qua các hoạt động trải nghiệm có định hướng, người học không chỉ tiếp nhận tri thức về lịch sử và giá trị thẩm mỹ của áo dài, mà còn hình thành cảm xúc, thái độ trân trọng và ý thức trách nhiệm đối với di sản văn hóa dân tộc. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mô hình học tập trải nghiệm góp phần nâng cao tính

tương tác, tăng cường hiệu quả giáo dục bảo tàng và tạo sự gắn kết giữa bảo tàng với nhà trường, cộng đồng. Do đó, việc triển khai đồng bộ các giải pháp vận dụng mô hình này sẽ góp phần phát huy bền vững giá trị văn hóa áo dài trong đời sống đương đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chu Thị Mai Hương, Ngô Thị Kim Hoàn, Nguyễn Thị Thúy (2024), “*Vận dụng mô hình giáo dục trải nghiệm của David Kolb để tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương cho học sinh tiểu học tại tỉnh Sơn La*”, Tạp chí Khoa học giáo dục, 20(S1):155-160.

Nguyễn Hoàng Thảo Phương, Trương Thị Như Ngọc (2021), “*Vận dụng mô hình học tập trải nghiệm của David A. Kolb vào môn học thiết kế đồ án cho sinh viên đại học ngành kiến trúc tại Việt Nam*”, HCMCOUJS-Kỹ thuật và Công nghệ, 16(1):156-168.

Phạm Quang Tiệp (2023), “*Xây dựng các chủ đề trải nghiệm cho học sinh tiểu học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*”, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 19(5):39-44.